

Số: /KH-UBND

Mường Tè, ngày tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc về quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 3297/KH-UBND ngày 08/9/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1951/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Mường Tè;

UBND huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Mường Tè với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện.

- Kiểm tra, đánh giá công tác huy động và sử dụng các nguồn lực để thực hiện các chính sách, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại các xã, thị trấn; đánh giá hiệu quả sử dụng các nguồn lực của Nhà nước, xã hội đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện.

- Phát hiện và kiến nghị xử lý sai phạm, khuyết điểm trong việc thực hiện các chính sách, dự án; kiến nghị xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách, dự án phù hợp với pháp luật và tình hình thực tế trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Mường Tè.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá đảm bảo đồng bộ, khoa học, tránh chồng chéo.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Nội dung kiểm tra, giám sát

a) Kiểm tra, giám sát công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn trong quản lý thực hiện Chương trình. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình: Tiến độ, mức độ, kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ; khối lượng, công tác huy động các nguồn lực, tiến độ tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án được giao. Kiểm tra việc xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn các xã, thị trấn.

b) Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án.

c) Kiểm tra, đánh giá công tác rà soát, xác định đối tượng thụ hưởng chính sách theo các dự án, tiểu dự án. Kiểm tra công tác xây dựng Chương trình và kế hoạch tổ chức giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.

d) Kiểm tra việc phân công trách nhiệm các thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Phối hợp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án, tiểu dự án. Đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi chính sách, giải pháp phù hợp.

2. Nội dung đánh giá

2.1. Nội dung đánh giá hàng năm.

a) Đánh giá kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động thông tin, truyền thông; công tác chấp hành chế độ giám sát của HĐND các cấp.

b) Tình hình huy động và sử dụng nguồn vốn.

c) Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch hàng năm, giai đoạn 5 năm.

d) Tồn tại, vướng mắc phát sinh và nguyên nhân.

đ) Phương hướng, giải pháp thực hiện năm tiếp theo.

2.2. Nội dung đánh giá giữa kỳ.

a) Đánh giá kết quả xây dựng chính sách quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin; công tác chấp hành chế độ giám sát của HĐND các cấp.

b) Tình hình huy động và sử dụng nguồn vốn.

c) Sự phù hợp về kết quả thực hiện Chương trình so với mục tiêu Chương trình đã được phê duyệt; mức độ hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch giai đoạn 5 năm.

d) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

đ) Đề xuất các giải pháp thực hiện Chương trình từ thời điểm đánh giá đến năm cuối giai đoạn 5 năm, bao gồm đề xuất điều chỉnh Chương trình (nếu có).

2.3. Nội dung đánh giá kết thúc và đánh giá tác động.

a) Đánh giá kết quả xây dựng hệ thống chính sách quản lý, tổ chức thực hiện; công tác điều hành, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện; hoạt động truyền thông, thông tin; công tác chấp hành chế độ giám sát của HĐND các cấp.

b) Đánh giá kết quả huy động và sử dụng nguồn vốn.

c) Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể của Chương trình so với mục tiêu đã được phê duyệt.

d) Đánh giá tác động và hiệu quả đầu tư của Chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội; tính bền vững của Chương trình; bình đẳng giới; môi trường, sinh thái (nếu có).

đ) Bài học rút ra sau quá trình thực hiện Chương trình và đề xuất kiến nghị cần thiết để duy trì kết quả đã đạt được của Chương trình; các biện pháp để giảm thiểu các tác động tiêu cực về xã hội, môi trường (nếu có).

2.4. Nội dung đánh giá đột xuất.

a) Sự phù hợp về kết quả thực hiện Chương trình, dự án đến thời điểm đánh giá so với mục tiêu đầu tư; mức độ hoàn thành khối lượng công việc đến thời điểm đánh giá so với kế hoạch được phê duyệt.

b) Xác định những nhiệm vụ phát sinh, nguyên nhân và trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; ảnh hưởng của những phát sinh đến việc thực hiện Chương trình, khả năng hoàn thành mục tiêu của Chương trình.

c) Đề xuất các giải pháp cần thiết.

3. Quy trình, phương pháp, biểu mẫu kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện theo quy định tại Thông tư 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc về Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân tộc huyện

Chủ trì tham mưu xây dựng **kế hoạch cụ thể hàng năm** để tiến hành kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện các nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi trên địa bàn huyện.

Tổng hợp, theo dõi kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ và kinh phí giao hàng năm thuộc Tiểu dự án 3 - Dự án 10 “Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình”.

Tổng hợp kết quả thực hiện, khó khăn vướng mắc, đề xuất các giải pháp báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét giải quyết. Chậm nhất trong vòng 05 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt kiểm tra, giám sát, đánh giá tại cơ sở báo cáo Ban Chỉ đạo, UBND huyện.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ và kinh phí hàng năm thuộc Tiểu dự án 3 - Dự án 10 “Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình” có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá theo nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị.

Chậm nhất trong vòng 05 ngày làm việc sau khi kết thúc đợt kiểm tra, giám sát, đánh giá tại cơ sở gửi báo cáo về Phòng Dân tộc tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo, UBND huyện (Mẫu báo cáo theo quy định tại Thông tư 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc).

3. Các cơ quan, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn

Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá hàng năm, chuẩn bị báo cáo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu và bố trí các điều kiện cần thiết để công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt mục đích, yêu cầu đề ra.

Trên đây là Kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Mường Tè. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Dân tộc để tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện (Đ/c Nam);
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Kiều Hải Nam